

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:133/2017/HSST

Ngày 20 tháng 9 năm 2017.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Đinh Văn An.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Cường và ông Trịnh Văn Chi.
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố (TP) Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 115/2017/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Trần Thanh P, sinh năm 1980, tại Hà Nam; Trú tại: Tổ 3, phường Q, TP P, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Trần Xuân H và bà Đào Thị Kiều O; Vợ: Phạm Thị Á (Chưa đăng ký kết hôn); Con: có 02 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2008); Tiền án: Ngày 21/11/2013 Tòa án nhân dân TP N, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 06/4/2017 và chuyển tạm giam từ ngày 12/4/2017 đến nay; Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Lại Văn T1, sinh năm 1981; Trú tại: Tổ dân phố B, phường H, TP P, tỉnh Hà Nam; Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11h15’ ngày 06/4/2017 Lại Văn T1 gặp bạn là Đỗ Minh T, cả hai rủ nhau góp tiền mua ma túy của Trần Thanh P để sử dụng (T có 200.000đ, T có 300.000đ). T1 mượn điện thoại của một người đàn ông đi đường (không biết tên tuổi, địa chỉ) gọi vào số thuê bao 0974069731 của Trần Thanh P. T1 nói “*Tao T*

đây lấy cho một gói đá năm trăm” (ý T1 bảo P bán cho T1 một gói ma túy đá giá năm trăm nghìn đồng), Trần Thanh P đồng ý và nói *“ra cổng bệnh viện đưa tiền”*. Lại Văn T1 trả điện thoại và cùng Đỗ Minh T đi đến khu vực cổng bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam thuộc tổ 9, phường M, TP P, tỉnh Hà Nam thì gặp Trần Thanh P điều khiển xe mô tô BKS 90F3-9531 đến. Tại đây, T đưa cho P 500.000đ và nói *“mua nhanh hộ bọn anh một tý, bọn anh ngồi đây đợi”*. P nói *“vâng”* rồi điều khiển xe mô tô tới ngã tư Vĩnh Tứ, xã A, huyện B thì gặp bạn tên T khoảng 30 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). T đưa cho P một gói ma túy đá bọc bằng nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và nói *“cho bạn túi đá để bạn chơi”*. Số tiền 500.000đ T đưa, P đã tiêu sài hết còn lại 120.000đ. Đến khoảng 15h cùng ngày, P điều khiển xe mô tô về gặp T1 và T, P đưa cho T túi ma túy đá thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP Phủ Lý phát hiện, bắt quả tang.

**Vật chứng thu giữ gồm:*

- Thu của Đỗ Minh T: 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất màu trắng dạng hạt tinh thể được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01;
- Thu của Trần Thanh P: số tiền 120.000đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Land Rover vỏ nhựa màu đen được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT03; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu nâu, BKS 90F3-9531.

* Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài sản của Trần Thanh P thu giữ: 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 0010182 mang tên Lưu Văn Phương của xe mô tô BKS 90F3-9531.

*Tại bản kết luận giám định số 68/PC54-MT ngày 9/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) túi nilon trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định có trọng lượng là 0,226g, có Methamphetamine. (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ).*

*Quá trình điều tra còn xác định: Khoảng 10h ngày 05/4/2017 Lại Văn T1 gặp Đỗ Minh T và cùng thống nhất góp tiền (T1 có 100.000đ, T có 400.000đ) mua ma túy của Trần Thanh P để sử dụng. T1 đưa tiền cho T rồi mượn điện thoại của người đi đường không quen biết gọi vào số máy 0974069731 của P và nói *“để cho tao năm trăm trắng”* (ý T1 bảo P bán cho một gói Heroine giá năm trăm nghìn đồng), P nói *“ra cổng bệnh viện chờ tao tý nữa tao đến”*. T1 trả máy điện thoại rồi cùng T đi đến khu vực tổ 9, phường M, TP P thì gặp Trần Thanh P đi xe mô tô BKS 90F3-9531 đến, T đưa cho P 500.000đ, P cầm tiền và nói *“chờ ở đây một lúc”*. P điều khiển xe mô tô đi, một lúc sau quay lại đưa cho T 01 túi nilon màu trắng loại túi đựng xi lanh bên trong chứa chất bột màu trắng. T cầm lấy rồi cùng T1 đi sử dụng hết số ma túy đó.

Quá trình điều tra ban đầu Trần Thanh P đã khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lại Văn T1 và Đỗ Minh T vào các ngày 05 và 06/4/2017. Sau đó, P chỉ thừa nhận hành vi bán ma túy cho T1 và T vào ngày 06/4/2017, không thừa nhận hành vi vào ngày 05/4/2017.

Tại bản cáo trạng số 131/KSĐT-MT ngày 15 tháng 8 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Thanh P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm b- khoản 2-điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện VKSND TP Phủ Lý thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị HĐXX: phạt Trần Thanh P mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù; Áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng, đồng thời đề xuất hướng xử lý các vật chứng hiện đang thu giữ.

- Bị cáo Trần Thanh Phong đã thừa nhận và khai rõ toàn bộ hành vi bán trái phép ma túy cho Lại Văn T1 và Đỗ Minh T vào ngày 06/4/2017 cơ bản đúng với nội dung cáo trạng đã nêu về loại, số lượng ma túy, số tiền mua bán và phương thức thực hiện. Bị cáo cho rằng mục đích bán ma túy là để đi mua hộ cho bạn để được cùng sử dụng ma túy. Bị cáo vẫn phủ nhận đối với cáo buộc của Viện kiểm sát về hành vi bán trái phép ma túy cho T1 và T vào ngày 05/4/2017. Tuy nhiên, bị cáo không có ý kiến tranh luận hoặc bào chữa gì, bản thân đã nhận thấy lỗi lầm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Đối chiếu lời khai nhận tội của Trần Thanh P tại phiên tòa về hành vi bán trái phép ma túy trong ngày 06/4/2017, HĐXX thấy: cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng lời khai của các đối tượng mua ma túy, các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định về ma túy, cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy của Trần Thanh P vào ngày 05/4/2017, HĐXX xác định: Tuy bị cáo không thừa nhận, nhưng đối chiếu, đánh giá lời khai của các đối tượng mua ma túy (Đỗ Minh T, Lại Văn T1) trong quá trình điều tra, cũng như chính lời khai ban đầu của Trần Thanh P thì thấy: hoàn toàn phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, loại và lượng ma túy, số tiền để trao đổi, cũng như diễn biến hành vi mua bán trái phép ma túy; Phù hợp với biên bản đối chất, báo

cáo chỉ tiết lịch sử liên lạc của thuê bao điện thoại. Toàn bộ lời khai và các chứng cứ đó đã phản ánh hoàn toàn khách quan, đúng sự thật, đảm bảo tính logic, chứng minh hành vi bán trái phép ma túy của Trần Thanh P vào thời điểm nêu trên.

Quan điểm của bị cáo cho rằng không thực hiện hành vi bán trái phép ma túy cho Đỗ Minh T và Lại Văn T1 vào sáng ngày 05/4/2017 là không có căn cứ chấp nhận.

Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý và thực tiễn kết luận:

Khoảng 15h ngày 06/4/2017, tại khu vực cổng bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam (thuộc tổ 9, phường M, TP P, tỉnh Hà Nam), Trần Thanh P đang bán trái phép 0,226 gam, có Methamphetamine cho Lại Văn T1 và Đỗ Minh T với giá 500.000đ thì bị lực lượng Công an TP Phủ Lý phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài ra, trước đó vào khoảng 10h ngày 05/4/2017, cũng tại địa điểm nêu trên, Trần Thanh P đã bán trái phép 01 gói ma túy (Heroine) cho Lại Văn T1 và Đỗ Minh T với giá 500.000đ, số ma túy này T1 và T đã sử dụng hết.

Hành vi nêu trên của Trần Thanh P đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b (Phạm tội nhiều lần) - khoản 2 - điều 194 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát ND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng là đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cao cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh- trật tự tại khu vực trung tâm TP Phủ Lý, nơi tập trung đông dân cư, công sở Nhà nước, tác động xấu đến cuộc sống của con người, làm giảm sút sức lao động trong xã hội và gia tăng tỷ lệ người nghiện hút ma túy trên địa bàn, phát sinh nhiều tệ nạn và các loại tội phạm nguy hiểm khác trong cộng đồng.

Bản thân bị cáo là người có nhân thân rất xấu, trước khi phạm tội có 01 tiền sự vào năm 2010 (bị đưa đi cơ sở chữa bệnh bắt buộc) đã được xóa và 02 tiền án đều về tội phạm ma túy (Vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy), trong đó có 01 tiền án vào năm 2013 chưa được xóa án tích, đều bị pháp luật xử lý nghiêm minh bằng hình phạt tù nghiêm khắc, mới mãn hạn tù trở về địa phương một thời gian ngắn, lại sa vào nghiện ngập ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện tiếp tục phạm tội với tính chất nghiêm trọng hơn, thể hiện sự thách thức và coi thường luật pháp, gây bức xúc mạnh mẽ trong dư luận quần chúng nhân dân, làm xã hội mất ổn định.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy cần phải ra một bản án nghiêm minh, tiếp tục áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian dài, nhằm để nghiêm trị và giáo dục bị cáo

trở thành công dân lương thiện, cũng như để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng.

****Khi lượng hình phạt cần phải xem xét:***

- Tình tiết tăng nặng: bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm.
- Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã phần nào thể hiện thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân. Số ma túy mà bị cáo mua bán trong vụ án có trọng lượng không đáng kể. Bị cáo có bố, mẹ đều được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba.

Các tình giảm nhẹ nêu trên sẽ được xem xét tổng hoà với tính chất, mức độ chung của vụ án để quyết định mức hình phạt cho phù hợp, thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

****Hình phạt bổ sung:*** Xét mục đích phạm tội của bị cáo nhằm kiếm lời bất chính, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm nguy hiểm này hiện nay, cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo Khoản 5- điều 194 và điều 30 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cũng xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh thực tế của bị cáo để ấn định mức phạt tiền cho phù hợp.

****Xử lý vật chứng:***

- Số Methamphetamine cùng bao gói thu giữ trong vụ án, được Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định. Đây là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, nên phải tịch thu và tiêu huỷ.

- 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LAND-ROVER, vỏ nhựa màu đen và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, BKS 90F3-9531 (cùng đăng ký xe mang tên Lưu Xuân Phương), được xác định là tài sản hợp pháp của Trần Thanh P, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện để liên lạc và đi lại trong thực hiện tội phạm, nên phải tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 120.000đ thu giữ của Trần Thanh P tại hiện trường là tiền sử dụng để mua bán trái phép ma túy trong vụ án, do đó phải tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền này.

****Đánh giá các tình tiết khác liên quan trong vụ án:***

- Đối với Đỗ Minh T và Lại Văn T1 là những đối tượng đã cùng góp tiền mua 0,226 gam, có Methamphetamine của P để sử dụng. Quá trình điều tra, xét yếu tố nhân thân, mục đích và trọng lượng ma túy đã mua, nên Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T và T1 theo Nghị định 167/2013/NĐ- CP ngày 12/11/2013 là phù hợp pháp luật, do đó HĐXX không đặt ra xem xét.

- Đối với nguồn gốc số ma túy mà Trần Thanh P có để bán trong vụ án, bị cáo khai đã được một người đàn ông tên T (không xác định được lai lịch, địa chỉ)

đưa để sử dụng. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh làm rõ người này để điều tra, xem xét xử lý theo pháp luật, HĐXX không đề cập.

*Bị cáo có nghĩa vụ nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/Tuyên bố: bị cáo Trần Thanh P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm b - khoản 2 - điều 194; Điểm g- khoản 1- điều 48; Điểm p - khoản 1- điều 46; Khoản 2- điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Thanh P 08 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2017.

2/Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam Trần Thanh P 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

3/Áp dụng Điều 30; Khoản 5- điều 194 Bộ luật hình sự: phạt tiền Trần Thanh P 3.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

4/Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu và tiêu hủy:* 01 phong bì đã niêm phong mặt trước phong bì ký hiệu là: “Mẫu vật hoàn trả QT01, số 68/PC54-MT” của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- *Tịch thu sung quỹ Nhà nước:* 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, BKS 90F3- 9531; 01 đăng ký xe máy mang tên Lưu Xuân Phương, trú tại: xóm 3, xã Mộc Bắc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LAND-ROVER, màu đen; Số tiền 120.000đ.

(Các vật chứng trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2017 giữa Cơ quan CSĐT- Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Số tiền xử lý nêu trên đang gửi giữ tại Ủy nhiệm chi trong tài khoản số 3949 của Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam lập ngày 29/8/2017 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Nam).

5/Căn cứ Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- **Án phí hình sự sơ thẩm:** bị cáo Trần Thanh P phải nộp 200.000đ.

- **Án xử công khai sơ thẩm,** bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu

cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSNDTP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Công an TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Đinh Văn An